

Bản án số: 180/2021/DSST

Ngày: 24-5-2021

V/v “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Xuân Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hồ Thị Kiều Trang

2. Ông Lưu Trọng Nghĩa

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Vũ Thị Kim Bình - Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 tham gia phiên tòa:* không có.

Ngày 24 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 104/2021/TLST – DS ngày 10 tháng 3 năm 2021 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 261/2021/QĐXXST – DS ngày 27 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín

Địa chỉ: Lầu 8, số 266-268 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm, sinh năm: 1973 – Chức danh: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Đức Th – Nhân viên Ngân hàng (theo văn bản ủy quyền số 1368/2020/UQ-TTT ngày 18/12/2020 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Đường số 7, khu hành chính, khu công nghiệp Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, Tp. HCM

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Diễm M, sinh năm: 1985 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: 148A, đường TL41, khu phố 1, phường L, Quận 12, Tp. HCM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai tại Tòa, nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín do ông Trần Đức Th đại diện trình bày:

Ngày 31/3/2013 Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín có ký hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (gồm giấy đề nghị cấp với bà Nguyễn Thị Diễm M cụ thể như sau:

- Loại thẻ Master, số thẻ 512341-4700, hạn mức: 28.000.000 đồng, ngày ký hợp đồng: 31/3/2013, lãi suất áp dụng: 2,6%.

- Loại thẻ Family, số thẻ: 970403-9991, hạn mức: 28.000.000 đồng, ngày ký hợp đồng: 31/3/2013, lãi suất áp dụng: 2,6%.

Sau khi được cấp thẻ tín dụng, bà Nguyễn Thị Diễm M đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 134.837.793 đồng (gồm thẻ 512341-4700 là 58.327.793 đồng, thẻ 970403-9991 là 76.500.000 đồng).

Lãi được tính trên từng giao dịch phát sinh theo từng ngày và theo lãi suất Ngân hàng áp dụng vào từng thời điểm khác nhau. Bà Nguyễn Thị Diễm M phải chịu các khoản phí theo quy định trong Điều 24 của bản điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng, chi tiết lãi, phí trong sao kê tóm tắt.

Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay bà Nguyễn Thị Diễm M đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 162.812.271 đồng. Tổng số tiền trên được thanh toán áp dụng theo Điều 20 của bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng cụ thể việc thanh toán sẽ được áp dụng theo thứ tự như sau:

- Các khoản phí và hoặc lãi của kỳ trước

- Giao dịch rút tiền mặt của kỳ trước

- Giao dịch mua hàng hóa của kỳ trước

- Các khoản phí và hoặc lãi trong kỳ

- Giao dịch rút tiền mặt trong kỳ

- Giao dịch mua hàng hóa trong kỳ

Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng bà Nguyễn Thị Diễm M vẫn không có thiện chí trả nợ. Do bà Nguyễn Thị Diễm M vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 2 của bản điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), ngày 23/5/2020 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (Điều 23 của bản điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ tại thời điểm này là 18.563.171 đồng làm nợ gốc, áp dụng lãi suất nợ quá hạn (là 150% của lãi suất được công bố và áp dụng tại thời điểm hiện tại).

Do bà Nguyễn Thị Diễm M vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo Điều 2 của bản điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng nên Ngân hàng yêu cầu bà Nguyễn Thị Diễm M phải thanh toán số tiền còn thiếu tính đến ngày 24/5/2021 là 29.397.565 đồng, cụ thể là:

- Loại thẻ Master, số thẻ 512341-4700, nợ gốc: 16.780.951 đồng, lãi quá hạn: 8.885.555 đồng, lãi suất áp dụng 3,9% (2,6% x 150%).

Loại thẻ Family, số thẻ 970403 – 9991, nợ gốc: 1.782.220 đồng, lãi quá hạn: 1.948.839 đồng, lãi suất áp dụng 3,9% (2,6% x 150%).

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Diễm M phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền tính đến ngày 24/5/2021 là 29.397.565 đồng trong đó nợ gốc là 18.563.171 đồng, nợ lãi quá hạn 10.834.394 đồng.

Yêu cầu bà Nguyễn Thị Diễm M thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 25/5/2021 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

Về phía bị đơn bà Nguyễn Thị Diễm M trình bày:

Bà thừa nhận có ký hợp đồng và được Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín cấp 02 thẻ tín dụng với hạn mức đúng như đại diện Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín trình bày. Quá trình bà sử dụng thẻ hiện nay còn nợ khoản tiền như nguyên đơn đã nêu. Do hiện nay bà đang gặp khó khăn về kinh tế nên không thể trả nợ cho Ngân hàng, hiện nay tính đến ngày 24/5/2021 bà còn nợ Ngân hàng số tiền là 29.397.565 đồng trong đó nợ gốc là 18.563.171 đồng, nợ lãi quá hạn 10.834.394 đồng. Nay bà chỉ đồng ý trả nợ gốc là 18.563.171 đồng nhưng đề nghị trả dần trong 4 tháng kể từ ngày xét xử, không đồng ý trả lãi số tiền lãi 10.834.394 đồng do bà không có khả năng chi trả. Do bận công việc nên bà xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án đến khi kết thúc vụ kiện.

Đối với yêu cầu của bà Nguyễn Thị Diễm M, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín không chấp nhận yêu cầu của bà nên các bên không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, vụ kiện được đưa ra xét.

Tại phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn có đơn xin vắng mặt và giữ nguyên ý kiến yêu cầu như đã trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm ngày 24/5/2021, nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín do ông Trần Đức Th đại diện, bị đơn bà Nguyễn Thị Diễm M có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

Quan hệ tranh chấp giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín và bà Nguyễn Thị Diễm M là quan hệ tranh chấp về hợp đồng vay tài sản, do bị đơn bà Nguyễn Thị Diễm M cư trú tại Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh nên theo quy định của pháp luật vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đối với yêu cầu của nguyên đơn, bị đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín khởi kiện yêu cầu bị đơn bà Nguyễn Thị Diễm M thanh toán số tiền vay còn nợ tính đến ngày 24/5/2021 tổng cộng là 29.397.565 đồng trong đó nợ gốc là 18.563.171 đồng, nợ lãi

quá hạn 10.834.394 đồng. Yêu cầu bà Nguyễn Thị Diễm M thanh toán khoản lãi phát sinh tiếp tục từ ngày 25/5/2021 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ vào hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 31/3/2013 giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín và bà Nguyễn Thị Diễm M đối với thẻ Master, số thẻ 512341, hạn mức: 28.000.000 đồng, lãi suất áp dụng: 2,6% và thẻ Family, số thẻ: 970403-9991, hạn mức: 28.000.000 đồng, lãi suất áp dụng: 2,6% thì bà Nguyễn Thị Diễm M đã đồng ý với các điều khoản thỏa thuận trong hợp đồng. Do bà Diễm M vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Diễm M trả nợ là có cơ sở.

Dựa trên bảng chiết tính khoản nợ của Ngân hàng tính đến ngày 24/5/2021 thì bà Nguyễn Thị Diễm M còn nợ Ngân hàng số tiền 29.397.565 đồng. Do đó xét yêu cầu của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín yêu cầu bà Nguyễn Thị Diễm M thanh toán số tiền 29.397.565 đồng cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín là có cơ sở chấp nhận.

Đối với yêu cầu của bị đơn bà Nguyễn Thị Diễm M không đồng ý thanh toán cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền 29.397.565 đồng mà chỉ đồng ý thanh toán cho nguyên đơn số tiền 18.563.171 đồng do hiện nay hoàn cảnh của bà đang khó khăn là không có cơ sở chấp nhận vì yêu cầu này của bị đơn gây thiệt hại ảnh hưởng đến quyền lợi của nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, Điều 35; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 463 Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

* Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín:

Buộc bà Nguyễn Thị Diễm M thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền 29.397.565 (hai mươi chín triệu ba trăm chín mươi bảy ngàn năm trăm sáu mươi lăm) đồng và lãi phát sinh tiếp tục được tính từ ngày 25/5/2021 theo mức lãi suất quá hạn được thỏa thuận theo hợp đồng giữa Ngân hàng Thương mại Cổ Phần Sài Gòn Thương Tín và bà Nguyễn Thị Diễm M.

Về án phí:

Bị đơn bà Nguyễn Thị Diễm M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 1.469.878 (một triệu bốn trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm bảy mươi tám) đồng, thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm: Hoàn trả cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm ứng án phí 720.630 (bảy trăm hai mươi ngàn sáu trăm ba mươi) đồng theo biên lai thu tiền số 0106220 ngày 10/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 12;
- Chi Cục THADS Quận 12;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Xuân Mai